

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 80/2023/HS-ST
Ngày: 30/10/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hoàng Công Sáu
- Bà Nguyễn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị La - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, tại Nhà văn hóa khu N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/HSST ngày 11/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXXST-HS ngày 18/10/2023, đối với bị cáo:

Vũ Văn S, sinh năm 1990. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Nơi sinh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn H, xã Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Vũ Văn V và bà Hoàng Thị T; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba;

Tiền án:

+ Bản số 10/2020/HS-ST ngày 16/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tính từ ngày 24/12/2019.

+ Bản án số 22/2020/HS-ST ngày 24/4/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 13 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 10/2020/HSST ngày 16/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách buộc S phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 25

tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2019. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/11/2021.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 133 ngày 16/8/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 128/2013/HSST ngày 26/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chuyển hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản của bản án số 133/2012/HSST ngày 16/8/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương thành 09 tháng tù. Buộc S phải chịu mức hình phạt chung của 02 bản án là 04 năm 03 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 15/6/2013. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2017, đã chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm.

- Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/8/2023, chuyển tạm giam từ ngày 08/8/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh H.

* *Bị hại:*

- Anh Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Anh Nguyễn Đức Y, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

* *Người có quyền lợi liên quan:*

- Chị Vũ Thị T2, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn H, xã Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

* *Người làm chứng:*

- Chị Vũ Thị Cẩm V1, sinh năm 2002

- Ông Mac Đức P, sinh năm 1968

- Anh Mac Văn T3, sinh năm 1994

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 00 giờ ngày 05/8/2023, Vũ Văn S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen, biển số 34N4 -4776, phía ngoài gắn biển số 34MĐ1-326.89, mang theo 02 cờ lê, 02 bao dứa màu xanh, 01 tấm vải màu xanh và 01 bình xịt hơi cay mục đích đi trộm cắp tài sản. Khi đến

khu vực [T, phường Á, thành phố H](#), [S](#) gặp người thanh niên hỏi đi nhờ xe, [S](#) đồng ý. Trên đường đi, qua nói chuyện, [S](#) biết người này tên [L](#). [S](#) rủ [L](#) cùng đi trộm cắp tài sản với mình, [L](#) đồng ý. Khoảng hơn 01 giờ cùng ngày, [S](#) điều khiển xe chở [L](#) đến khu vực đường trục chính [xã A](#), thấy xe ô tô tải biển số 34C-222.00 của anh [Nguyễn Hữu T1](#) đang đỗ tại đây. Thấy không có người trông coi, [S](#) bảo [L](#) đứng ngoài cảnh giới, còn [S](#) xuống xe, cầm theo cò lê vào chỗ xe ô tô đỗ, tháo ốc và dây, lấy được 02 bình ắc quy màu đen nhãn hiệu dongnai 12V-90Ah CMF105D31R kích thước (29x16x20)cm của xe ô tô để vào trong bao dứa, chằng lên phía sau xe, trùm tấm vải màu xanh dương lên rồi tiếp tục chở [L](#) đi theo hướng [thôn A, xã A](#). Khoảng 01 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến khu vực bãi đất trống nhà ông [Mac Đức P](#), tại [thôn A, xã A, huyện N](#). Thấy xe ô tô biển số 34H-020.01 của anh [Nguyễn Đức Y](#) đang đỗ tại đây. [S](#) đỗ xe sát rìa đường, bảo [L](#) đứng ngoài chờ. Còn [S](#) cầm theo 02 cò lê đến vị trí bình ắc quy của xe ô tô. [S](#) dùng cò lê tháo rời các con ốc, dây dẫn điện nối với 02 bình ắc quy màu trắng, nhãn hiệu dongnai N100, 12V-100Ah kích thước (40x17x20)cm và xê dịch 02 bình ắc quy khỏi vị trí ban đầu để lấy mang ra xe thì bị lực lượng [Công an xã A](#) cùng người dân phát hiện, bắt quả tang. Người thanh niên tên [L](#) bỏ chạy, còn [S](#) chạy ra định lấy xe mô tô để bỏ chạy nhưng bị người dân giữ xe lại. Do không lấy được xe nên [S](#) chạy bộ đồng thời lấy bình xịt hơi cay trong người ra và xịt 2-3 lần về phía 02 người vây bắt [S](#) nhằm mục đích để chạy thoát khỏi sự truy đuổi của họ. [S](#) chạy được khoảng 500 mét thì tìm được một chỗ để ẩn nấp nhưng đã bị lực lượng Công an và người dân phát hiện, bắt giữ. Vật chứng thu giữ: 02 cò lê, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen gắn 02 biển số gồm: biển số 34N4-4776 và biển số 34MĐ1-326.89, 01 tấm vải màu xanh dương, 02 bao dứa màu xanh, 02 bình ắc quy nhãn hiệu dongnai 12V-90Ah CMF105D31R kích thước (29x16x20)cm, dongnai N100, 12V-100Ah kích thước (40x17x20)cm, 01 điện thoại.

Tại kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 28/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự [huyện N](#) kết luận:

- 02 bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu dongnai 12V-90Ah CMF105D31R kích thước (29x16x20)cm, mua mới tháng 9/2021 trị giá 2.400.000 đồng
- 02 bình ắc quy màu trắng hiệu dongnai N100, 12V-100Ah kích thước (40x17x20)cm mua mới tháng 6/2022, trị giá 3.133.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện N](#) đã trả lại cho chị [Vũ Thị T2](#) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware RSX, biển số 34N4-4776; trả cho chị [Vũ Thị Cẩm V1](#) 01 biển số xe máy điện 34MĐ1-326.89; trả anh [Nguyễn Đức Y](#) 02 bình ắc quy hiệu N100, 12V-100Ah kích thước (40x17x20)cm; trả anh

[Nguyễn Hữu T1](#) 02 bình ắc quy hiệu dongnai 12V-90Ah CMF105D31R kích thước (29x16x20)cm. Vật chứng còn lại gồm: 02 bao dứa; 02 cò lê; 01 tấm vải màu xanh dương; 01 bì thư dán niêm phong bên trong có điện thoại Iphone 6S màu vàng (đã hỏng không lên nguồn) thu giữ của [Vũ Văn S](#).

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKS-NS ngày 10/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo [Vũ Văn S](#) ra trước toà để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo [S](#) thừa nhận hành vi như bản cáo trạng đã truy tố. Rạng sáng ngày 05/8/2023, bị cáo mang theo 02 cò lê, 01 bình xịt hơi cay. Trên đường đi, bị cáo nhặt được 02 vỏ bao dứa và 01 tấm vải. Bị cáo cho một người tên [L](#) không rõ lai lịch đi nhờ xe và rủ [L](#) đi tìm tài sản để trộm cắp. Tại đường trục thôn thuộc [xã A](#), bị cáo và [L](#) đã trộm cắp được 02 bình ắc quy của một xe ô tô. Lên xe đi tiếp, thấy một xe ô tô khác, bị cáo bảo [L](#) đứng chờ ở ngoài cảnh giới còn bị cáo vào chỗ xe đỗ, dùng cò lê tháo được các ốc nối với dây điện của hai bình ắc quy của xe ô tô, đang định bê ra xe thì thấy có 02 người xuất hiện, hô hoán. Bị cáo chạy ra chỗ xe mô tô định lấy xe chạy đi nhưng bị người dân giữ xe lại. Bị cáo bỏ chạy bộ đồng thời lấy bình xịt hơi cay giấu trong người ra và xịt 2-3 cái về phía những người đang đuổi theo bị cáo. Bị cáo không biết có xịt hơi cay trúng vào ai không. Trên đường chạy trốn, bị cáo làm rơi mất bình xịt hơi cay. Bình xịt hơi cay này có vỏ màu xanh, dài hơn 10cm, đường kính khoảng 05cm, bị cáo mua ở trên mạng với giá 100.000đồng từ nhiều ngày trước, không biết mua của ai. Bị cáo có tìm hiểu về cách sử dụng bình xịt hơi cay và biết là khi xịt hơi cay vào mặt hoặc cơ thể của người khác sẽ làm họ bị cay mắt, rất ngứa, có thể bị thương tích hoặc ảnh hưởng đến sức khỏe. Bị cáo không thắc mắc gì đối với kết quả định giá tài sản. Bị cáo bị thu giữ 01 chiếc điện thoại nhưng chiếc điện thoại này đã bị hỏng, bị cáo không đề nghị nhận lại. Bị cáo bị truy tố, xét xử là đúng, không bị oan.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo [Vũ Văn S](#) từ 27 đến 30 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/8/2023. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 02 bao dứa (01 bao màu xanh dương, 01 bao màu xanh lá cây); 02 cò lê được quấn băng dính đen (01 cái vòng miệng 10, 01 cái vòng miệng 14); 01 tấm vải màu xanh dương, kích thước (1,5 x

1)m, 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 điện thoại. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, bị hại, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận [Vũ Văn S](#) đã thực hiện hai hành vi sau:

Hành vi thứ nhất: Khoảng hơn 01 giờ ngày 05/8/2023, [Vũ Văn S](#) sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware RSX, biển số 34N4-4776 chở theo một người đàn ông tên [L](#) (không rõ lai lịch) đi đến khu vực đường trục [xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương](#). Lợi dụng sơ hở của người dân, [Vũ Văn S](#) có hành vi lén lút dùng cờ lê tháo các ốc, dây điện và chiếm đoạt 02 bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu dongnai 12V-90Ah CMF105D31R kích thước (29x16x20)cm trị giá 2.400.000đồng trên xe ô tô tải biển số 34C-222.00 của anh [Nguyễn Hữu T1](#).

Hành vi thứ hai: Khoảng 01 giờ 40 phút cùng ngày, tại khu vực đường trục [xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương](#), bị cáo đã có hành vi dùng cờ lê tháo hết các ốc và dây điện của 02 bình ắc quy nhãn hiệu dongnai N100, 12V-100Ah kích thước (40x17x20)cm trị giá 3.133.000đồng trên xe ô tô biển số 34H-020.01 của anh [Nguyễn Đắc Y](#) và làm xê dịch 02 bình ắc quy này khỏi vị trí ban đầu nhưng chưa lấy được 02 bình ắc quy này ra khỏi khung sắt (nơi đặt cố định bình ắc quy của xe ô tô) thì bị lực lượng Công an và người dân phát hiện, bắt quả tang. [S](#) chạy ra chỗ để xe mô tô để lấy xe bỏ chạy nhưng bị Công an và người dân giữ xe lại nên bị cáo đã dùng bình xịt hơi cay xịt 02-03 lần về phía những người đang vây bắt nhằm mục đích để tẩu thoát.

Tổng trị giá 04 bình ắc quy nêu trên là 5.533.000đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi cá nhân. Đối với hành vi thứ nhất, bị cáo đã thực hiện hoàn thành tội phạm. Đối với hành vi thứ hai, Hội đồng xét xử xác định: Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp chưa đạt đã hoàn thành. Khi bị lực lượng Công an và người dân phát hiện, đuổi bắt. Để tẩu thoát, bị cáo đã dùng bình xịt hơi cay xịt về phía 02 người đang đuổi bắt bị cáo khiến họ bị cay mắt nhưng không bị thương tích. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo [Vũ Văn S](#) ra trước tòa để xét xử với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương nên cần phải được xử lý theo quy định pháp luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện hai hành vi trộm cắp tài sản, trị giá tài sản trộm cắp được mỗi lần đều trên 2.000.000đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội hai lần trở lên”; Bị cáo đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ thực sự ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại. Bị hại là anh [Y](#) đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xét xử bằng bản án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, áp dụng hình phạt tù để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản. Chị [T2](#) đã nhận lại xe máy. Chị [V1](#) đã nhận lại biển số xe máy điện. Không ai yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[9] Vật chứng: 02 bình ắc quy hiệu dongnai N100, 12V-100Ah kích thước (40x17x20)cm là tài sản hợp pháp của anh [Nguyễn Đắc Y](#); 02 bình ắc quy hiệu dongnai 12V-90Ah CMF105D31R kích thước (29x16x20)cm là tài sản hợp pháp của anh [Nguyễn Hữu T1](#). Bị cáo [S](#) mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda ware RSX, biển số 34N4-477 của chị [Vũ Thị Tuyết](#). Chị [T2](#) không biết [S](#) dùng vào việc phạm tội. Chiếc biển số xe máy điện 34MD1-326.89 của chị [Vũ Thị Cẩm V1](#) bị rơi, [S](#) nhặt được lắp vào xe mô tô của chị [T2](#) nhằm tránh bị phát hiện khi đi trộm cắp tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện N](#) đã trả lại anh [Y](#) 02 bình ắc quy, trả lại anh [T1](#) 02 bình ắc quy, trả lại chị [T2](#) 01 chiếc xe mô tô, trả lại chị [V1](#) chiếc biển số xe máy điện nêu trên là có căn cứ.

Đối với 02 bao dứa (01 bao màu xanh dương, 01 bao màu xanh lá cây); 02 cờ lê được quấn băng dính đen (01 cái vòng miệng 10, 01 cái vòng miệng 14); 01 tấm vải màu xanh dương, kích thước (1,5 x 1)m là những công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng; 01 vỏ bì thư niêm phong chứa 01 điện thoại Iphone 6S màu vàng (đã hỏng không lên nguồn) thu giữ của [Vũ Văn S](#) không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng bị cáo không yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại này và đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiêu hủy. Do đó, cần tịch thu cho tiêu hủy các vật chứng nêu trên.

[10] Đối với người đàn ông tên [L](#) đi cùng [S](#). Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an huyện N](#) đã tiến hành rà soát, xác minh trên địa bàn nhiều phường, xã nhưng không xác định được; Chị [T2](#) và chị [V1](#) không biết bị cáo sử dụng tài sản của mình vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo [Vũ Văn S](#) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 38 Bộ luật hình sự;
3. Xử phạt: Bị cáo [Vũ Văn S](#) 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2023.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 02 bao dứa (01 bao màu xanh dương, 01 bao màu xanh lá cây); 02 cờ lê được quấn băng dính đen (01 cái vòng miệng 10, 01 cái vòng miệng 14); 01 tấm vải màu xanh dương, kích thước (1,5 x 1)m; 01 phong bì niêm phong chứa 01 điện thoại Iphone 6S màu vàng (đã hỏng không lên nguồn).

(Đặc điểm của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện N](#) với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách)

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo [Vũ Văn S](#) phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chi [T2](#) có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Nơi gửi:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT – Công an huyện Nam Sách;
- CQTHAHS – Công an huyện Nam Sách;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Trại tam giam;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ công an huyện Nam Sách;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TÒA

Phạm Thúy Hằng